

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỀU
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **13** /2019/ HSST
Ngày 23-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hữu Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Minh Trí**

Ông **Ngô Văn Sỹ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Khuất Duy Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa có: Bà Nguyễn Thị Thanh Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2018/ HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ **Trà Duy L.** Tên gọi khác: Cu c - Sinh ngày 20 tháng 7 năm 2000, tại: TP. Đ. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 21, P. H, Q. L, TP. Đ.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 03/12.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo

Cha: Trà S; Sinh năm 1969 và mẹ Trần Thị L ; Sinh năm 1969.

Tiền án: Chưa

Tiền sự: - Ngày 10.4.2017 bị Công an phường Hòa Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự ở khu dân cư với số tiền phạt là 100.000đồng.

- Ngày 10.9.2017 bị Công an phường Hòa Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 375.000đồng.

- Ngày 28.12.2017 bị Công an phường Hòa Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 500.000đồng.

Nhân thân: Ngày 26.8.2018, TAND quận Liên Chiểu xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30.12.2016.

Bị cáo Trà Duy L đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam tại Trại tạm giam Công an Thành phố Đà Nẵng vào ngày 14/9/2018, có mặt.

2/ **Phan Tuấn V.** Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 29 tháng 5 năm 1990, tại: Q. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố 9, P. 5, TP. Đ, T. Q.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Trình độ học vấn: 09/12.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo

Cha: Phan Hữu Th; Sinh năm 1968 và mẹ Hồ Thị Thanh T ; Sinh năm 1968.

Tiền án: chưa

Tiền sự: Ngày 24.01.2018 bị Công an phường Đông Lương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản với số tiền phạt là 1.000.000đồng.

Bị cáo Phan Tuấn V đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam tại Trại tạm giam Công an Thành phố Đà Nẵng.

* **Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị Diệu T – sinh năm 1982

Trú tại: Tổ 15, phường T, quận Th, TP Đ, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Thị L - Sinh năm: 1968.

Trú tại: Tổ 21, phường H, quận L, TP Đ, có mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h40' ngày 14.9.2018, Trà Duy L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen BKS 43F1- 208.66BKS 43F1- 208.66 đi ăn sáng. Sau khi ăn sáng xong, L điều khiển xe đến trước quán cà phê B trên đường T gặp Phan Tuấn V để rủ V đi uống cà phê, L điều khiển xe chở V. Khi L và V đi đến đường Y1 đoạn dọc kênh nước thải thuộc tổ 45, P. H, Q. L, TP. Đ, L phát hiện thấy chị Nguyễn Thị Diệu T đang ngồi trên xe mô tô dừng lại bên lề đường, tay phải đang cầm một chiếc điện thoại di động để nói chuyện nên nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại của chị T, L nói với V: “Anh, bà nớ có điện thoại kìa, giật điện thoại của bà nớ đi”. Lúc này, V hơi sợ nên nói với L “Thôi đừng”. Tiếp đó, L điều khiển xe chở V đi ngang qua chỗ chị T đang dừng nghe điện thoại rồi L quay đầu xe lại dừng cách khoảng hơn 10m ở phía sau xe chị T, L xuống xe và nói với V: “Anh lên lái xe đi để em đi bộ tới giật điện thoại” thì V đồng ý và lên điều khiển xe đi chậm về phía trước nhằm mục đích sau khi L giật được điện thoại sẽ lên xe để V chở chạy đi cho nhanh. Lúc này, L đi bộ đến áp sát từ phía sau bên phải xe chị T rồi dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng hồng cùng với số tiền mặt 48.000đồng và 02 USD bỏ phía sau nắp ốp lưng điện thoại của chị T rồi nhanh chóng leo lên xe V đang chờ sẵn để tẩu thoát. Chị T liền tri hô “Cướp, cướp”. Sau đó bị bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ một chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng hồng có gắn ốp

lưng cao su cùng với số tiền mặt là 48.000đồng và 02 USD. Tại Cơ quan Công an, L và V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận số 96/KL-HĐĐG ngày 24.9.2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng hồng có gắn ốp lưng bằng nhựa là 4.830.000đồng (*Bốn triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng*).

Theo kết quả cung cấp của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh Bắc Đà Nẵng (Vietinbank) thì tỷ giá 02 USD tại thời điểm bị chiếm đoạt được quy đổi thành tiền Việt Nam là 45.380đồng (*Bốn mươi lăm ngàn ba trăm tám mươi đồng*).

Như vậy tổng giá trị tài sản mà L và V cướp giật được là 4.923.380đồng.

Quá trình điều tra, Trà Duy L và Phan Tuấn V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị can L và V được hưởng.

Tang vật tạm giữ:

- 01 điện thoại di động OPPO F1S màu vàng hồng có gắn nắp ốp lưng bằng nhựa dẻo.
- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 48.000đồng
- Ngoại tệ: một tờ mệnh giá 02 USD.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen BKS 43F1- 208.66

Ngày 25.10.2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 83/CSĐT trả lại một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng hồng, tiền Việt Nam là 48.000đồng và ngoại tệ là 02 USD cho chị Nguyễn Thị Diệu T; trả lại cho bà Trần Thị L một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen BKS 43F1- 208.66. Chị T và bà L không có yêu cầu bồi thường gì thêm

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Diệu T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 123/CT - VKS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS Bộ luật hình sự, xử phạt: Trà Duy L từ 18 đến 24 tháng tù. Phan Tuấn V 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

CQCSĐT- Công an quận Liên Chiểu đã xử lý các vật chứng thu giữ được đúng theo quy định pháp luật nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Trà Duy L, Phan Tuấn V nói lời sau cùng với nội dung: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái quy định pháp luật. Bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 08h40' ngày 14.9.2018, tại khu vực đường Y1 đoạn dọc kênh nước thải thuộc tổ 45, P. H, Q. L, TP. Đ, L đi bộ đến áp sát phía bên phải chị T rồi giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng hồng cùng với số tiền mặt 48.000đồng và 02 USD bỏ phía sau nắp ốp lưng điện thoại của chị T rồi leo lên xe V đang chờ sẵn nhanh chóng tẩu thoát. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.923.380đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo L, bị cáo V đã cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này có hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo L khởi xướng cướp giật tài sản, L trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, V chở Lộc tẩu thoát. Các bị cáo có nhân thân xấu. Do đó phải xét xử bị cáo Lộc một mức hình phạt cao hơn bị cáo V là phù hợp. Đồng thời phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về Xử lý vật chứng:

Ngày 25.10.2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 83/CSĐT trả lại một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng hồng, tiền Viện Nam là 48.000đồng và ngoại tệ là 02 USD cho chị Nguyễn Thị Diệu T; trả lại cho bà Trần Thị L một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen BKS 43F1- 208.66. Chị T và bà L không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Quyết định trả các vật chứng nói trên của Cơ quan CSĐT- Công an quận Liên Chiểu là phù hợp với quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trà Duy L, bị cáo Phan Tuấn V phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trà Duy L 18 (*Mười tám*) tháng tù, tính từ ngày 14/9/2018.

Xử phạt: Bị cáo Phan Tuấn V 15 (*Mười lăm*) tháng tù, tính từ ngày 14/9/2018.

2. Án phí: Buộc bị cáo Trà Duy L phải nộp 200.000 đồng.

Buộc bị cáo Phan Tuấn V phải nộp 200.000 đồng

Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Các bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Vinh